

Số: 26768 /CT-TTHT
V/v ưu đãi thuế TNDN

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH xây dựng Hubei Huasheng (Việt Nam)
(Địa chỉ: Số 32 ngõ 22 đường Văn La, Phường Phú La, Quận Hà Đông,
TP Hà Nội. MST: 0107984229)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Công văn số 01.2018/Hubei đề ngày 14/3/2018 của Công ty TNHH xây dựng Hubei Huasheng (Việt Nam) (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 của Chính phủ quy định chi tiết Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, hết hiệu lực kể từ ngày 25/10/2006;

- Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 88 Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đầu tư, quy định về điều khoản thi hành (Thông tư này cũng đã hết hiệu lực kể từ ngày 27/12/2015);

"2. Nghị định này bãi bỏ:

a) Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2003 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 về ban hành Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;..."

- Căn cứ Khoản 1, Điều 66 Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư, quy định về hiệu lực thi hành:

"1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 12 năm 2015 và thay thế Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư...

2. Nghị định này bãi bỏ:

a) Danh mục địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;"

- Căn cứ Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN quy định về thủ tục thực hiện ưu đãi thuế TNDN như sau:

+ Điều 18 quy định về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp



"1. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.

2. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế) và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng..."

+ Điều 22. Thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp phải kiểm tra các điều kiện được hưởng ưu đãi thuế, số thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế theo đúng điều kiện thực tế mà doanh nghiệp đáp ứng được. Trường hợp doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan thuế xử lý truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định..."

- Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại Khoản 3 Điều 10 sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) hướng dẫn về dự án đầu tư mới như sau:

"5. Về dự án đầu tư mới:

a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Dự án đầu tư trong nước gắn với việc thành lập doanh nghiệp mới có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/01/2014.

..."

+ Tại khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12:

"Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại: địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao kể cả

khu công nghệ thông tin tập trung được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực: nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; ứng dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của Luật Công nghệ cao; ..đầu tư xây dựng - kinh doanh cơ sở ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao; đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; ...

Dự án đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu, đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga phải phát sinh doanh thu, thu nhập từ quá trình hoạt động của các dự án đầu tư nêu trên thì mới thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp các doanh nghiệp thực hiện thi công, xây dựng các công trình này thì phần thu nhập từ hoạt động thi công, xây dựng không được hưởng ưu đãi thuế theo quy định này.

g) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao;

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành: dệt - may; da - giày; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô... ”.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này) ”.

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 83/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật đầu tư và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư, hướng dẫn thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

- “1. Dự án đầu tư mới đáp ứng Điều kiện về lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thuế TNDN số 32/2013/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 (sau đây gọi là Luật thuế TNDN) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP (trừ địa bàn nêu tại Khoản 55 phụ lục II được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều này) thì được hưởng

ưu đãi thuế TNDN theo mức tương ứng áp dụng đối với lĩnh vực hoặc địa bàn quy định của Luật thuế TNDN."

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung công văn, hồ sơ của Công ty, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn nguyên tắc như sau:

Căn cứ các quy định nêu trên, kể từ ngày 27/12/2015, dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế TNDN khi đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo mức tương ứng áp dụng đối với **lĩnh vực hoặc địa bàn** quy định của Luật thuế TNDN. Do vậy, Công ty có 100% vốn đầu tư nước ngoài thành lập năm 2017 không thuộc trường hợp được hưởng ưu đãi thuế TNDN nếu không đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN theo quy định của luật thuế TNDN hoặc điều kiện về địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật đầu tư.

Theo đó, trường hợp Công ty TNHH xây dựng Hubei Huasheng (Việt Nam) thành lập từ dự án đầu tư theo giấy chứng nhận đầu tư số 1000433355, chứng nhận lần đầu ngày 28/8/2017; thay đổi lần 1 ngày 20/12/2017, được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0107984229 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/9/2017; hoạt động trong lĩnh vực: Thi công xây dựng nhà ở, xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp nước, lò sưởi, điều hòa không khí; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn (không thuộc lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN theo quy định của luật thuế TNDN) và địa điểm thực hiện tại số 32, ngõ 22, đường Văn La, phường Phú La, quận Hà Đông, TP Hà Nội (không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư theo Luật đầu tư) thì Công ty không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định hiện hành.

Trường hợp Công ty có ký hợp đồng thầu phụ với bên công ty TNHH Xây dựng ZYF Việt Nam về việc thi công các hạng mục thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Hải Dương tại Xã Phúc Thành, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thì phần thu nhập từ hoạt động thi công, xây dựng này của Công ty không được hưởng ưu đãi thuế theo quy định Điểm b, Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 1 - Cục Thuế TP Hà Nội để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH xây dựng Hubei Huasheng (Việt Nam) được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3)



Mai Sơn